

Số: **33** /TB-PCTT

Hà Nội, ngày **10** tháng 6 năm 2019

THÔNG BÁO

**Kết quả thi Vòng 2 và danh sách thí sinh trúng tuyển
kỳ thi tuyển viên chức đợt I năm 2019**

Căn cứ Báo cáo số 06/BC-HĐTT ngày 10/6/2019 của Hội đồng tuyển dụng báo cáo kết quả thi Vòng 2 kỳ thi tuyển viên chức đợt I năm 2019;

Tổng cục Phòng chống thiên tai thông báo kết quả thi Vòng 2 và Danh sách thí sinh trúng tuyển kỳ thi tuyển viên chức đợt 1, năm 2019 (*chi tiết tại phụ lục 01 và 02 kèm theo*).

Thông báo này được niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Tổng cục Phòng chống thiên tai (Nhà A4, Bộ Nông nghiệp và PTNT, số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội), Trung tâm Chính sách và Kỹ thuật Phòng chống thiên tai (số 54/102 Trường Chinh, Đống Đa, Hà Nội) và đăng tại cổng thông tin điện tử www.phongchongthientai.vn; www.dmpctc.gov.vn ./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Tổng cục;
- Vụ TCCB (để b/c);
- Văn phòng TC;
- Trung tâm CSKT;
- Website Tổng cục PCTT (để t/b);
- Website Tr.tâm CSKT (để t/b);
- Lưu: VT, VPTC(TCCB). (15)

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Trần Quang Hoài

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỔNG CỤC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI



PHỤ LỤC 01
KẾT QUẢ ĐIỂM THI VÒNG 2 KỲ THI TUYỂN VIÊN CHỨC ĐỢT I NĂM 2019
(Kèm theo Thông báo số 33 /TB-PC/ ngày 10 tháng 6 năm 2019)

TT	Họ và tên	Ngày sinh		Nơi sinh	Nguyên quán	ĐT ưu tiên	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm
		Nam	Nữ						
I. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: ĐÀO TẠO, TRUYỀN THÔNG									
1	Phạm Kim Dung		22/7/1994	Ninh Bình	Gia Tân, Gia Viễn, Ninh Bình			97,5	97,5
2	Bùi Nam Giang	28/11/1991		Nam Định	Nam Mỹ, Nam Trực, Nam Định			17,0	17,0
3	Lê Thị Lệ Hiền		30/11/1987	Thanh Hóa	Vĩnh Hùng, Vĩnh Lộc, Thanh Hóa			95,0	95,0
4	Nguyễn Hồng Hiệp	18/7/1996		Hà Nam	Trung Lương, Bình Lục, Hà Nam			90,0	90,0
5	Nguyễn Xuân Lưu	19/08/1994		Hà Nội	Hồng Hà, Đan Phượng, Hà Nội,			97,0	97,0
6	Nguyễn Văn Phú	29/7/1993		Nam Định	Tân Thành, Vụ Bản, Nam Định	CTB	5,0	96,0	101,0
7	Đào Thị Phương Thảo		20/11/1980	Hà Nội	Cự Khê, Thanh Oai, Hà Nội			98,0	98,0
8	Lục Thanh Mỹ Trinh		08/8/1991	Hà Nội	Hà Nội			32,5	32,5
9	Vũ Trường Xuân	04/4/1995		Hà Nội	Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội			97,5	97,5
II. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: HÀNH CHÍNH, QUẢN TRỊ									
1	Nguyễn Thị Nga		07/6/1985	Hải Dương	Hồng Phong, Nam Sách, Hải Dương			72,5	72,5
III. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: KẾ HOẠCH									
1	Đặng Thị Thùy Dương		05/5/1987	Nam Định	Xuân Hồng, Xuân Trường, Nam Định			93,5	93,5
2	Phạm Đăng Quân	26/10/1983		Hà Nội	Khánh Nhạc, Yên Khánh, Ninh Bình	CTB	5,0	71,5	76,5

TT	Họ và tên	Ngày sinh		Nơi sinh	Nguyên quán	ĐT ưu tiên	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm
		Nam	Nữ						
3	Nguyễn Việt Phú	09/8/1994		Hà Nội	Đồng Nguyên, Từ Sơn, Bắc Ninh			66,0	66,0
4	Nguyễn Hoàng Tùng	17/7/1995		Hà Nội	Hưng Yên			87,5	87,5
IV. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: KẾ TOÁN									
1	Nguyễn Việt Anh	8/10/1990		Bình Định	Dị Chế, Tiên Lữ, Hưng Yên			75,0	75,0
2	Nguyễn Thị Trà Giang		10/9/1982	Hà Nội	Cầm Phúc, Cầm Xuyên, Hà Tĩnh			82,5	82,5
3	Nguyễn Minh Nhật		20/02/1989	Hà Giang	Phú Lộc, Thừa Thiên Huế			79,0	79,0
4	Phạm Thanh Tùng	8/11/1981		Nam Định	Minh Tâm, Vụ Bản, Nam Định		(Bỏ thi)	-	-
V. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: QUẢN LÝ DỮ LIỆU									
1	Trần Quang Đại	13/12/1994		Hải Phòng	Hiệp An, Kinh Môn, Hải Dương			60,0	60,0
2	Ngô Hữu Huy	17/3/1994		Hà Nội	Phú Cát, Quốc Oai, Hà Nội			83,0	83,0
3	Dương Mạnh Hùng	17/2/1994		Quảng Ninh	TP Hạ Long, Quảng Ninh			63,5	63,5
4	Nguyễn Tấn Long	12/5/1996		Hà Nội	Bột Xuyên, Mỹ Đức, Hà Nội			53,5	53,5
5	Ngô Văn Tùng	17/7/1996		Nam Định	Ý Yên, Nam Định			11,0	11,0
VI. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: TƯ VẤN CHÍNH SÁCH									
1	Nguyễn Khánh Linh		21/11/1995	Hà Nội	Nam Định			63,0	63,0
2	Ngô Minh Tú	26/10/1993		Bắc Ninh	Mão Điền, Thuận Thành, Bắc Ninh			59,5	59,5
3	Mai Thị Yến		21/10/1980	Ninh Bình	Khánh Hội, Yên Khánh, Ninh Bình			77,5	77,5
VII. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG PCTT									
1	Nguyễn Tuấn Anh	27/7/1981		Hải Dương	Phú Thái, Kim Thành, Hải Dương			95,0	95,0
2	Phạm Thị Ngọc Anh		03/01/1978	Hà Nội	Chuyên Ngoại, Duy Tiên, Hà Nam			98,0	98,0
3	Phan Thị Chinh		01/4/1995	Hà Tây	Nam Triều, Phú Xuyên, Hà Nội			20,0	20,0
4	Lê Xuân Chiến	30/04/1995		Hải Dương	Nam Sách, Hải Dương.			20,0	20,0

TT	Họ và tên	Ngày sinh		Nơi sinh	Nguyên quán	ĐT ưu tiên	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm
		Nam	Nữ						
5	Trần Viết Du	17/11/1985		Hải Phòng	Vĩnh Long, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	CTB	5,0	90,0	95,0
6	Phạm Văn Điệp	30/11/1986		Thái Bình	Phương Công, Tiền Hải, Thái Bình			85,0	85,0
7	Vũ Thị Hằng		23/6/1995	Hải Dương	Gia Hòa, Gia Lộc, Hải Dương			85,0	85,0
8	Trần Đức Hưng	01/9/1989		Hải Dương	Quang Trung, K. Môn, Hải Dương			84,0	84,0
9	Đỗ Thùy Linh		27/6/1992	Hà Nam	Hưng Công, Bình Lục, Hà Nam			91,0	91,0
10	Nguyễn Thị Lý		10/12/1995	Ninh Bình	Ninh Hải, Hoa Lư, Ninh Bình			0,0	0,0
11	Mai Thị Thanh Nga		27/02/1983	Thanh Hóa	Xuân Tân, Thọ Xuân, Thanh Hóa			90,0	90,0
12	Phạm Thị Nhung		21/10/1984	Thái Bình	Thái Hòa, Thái Thụy, Thái Bình			85,5	85,5
13	Trần Thị Thanh		23/01/1995	Hải Phòng	Vĩnh Long, Vĩnh Bảo, Hải Phòng			85,0	85,0
14	Lê Thị Thảo		04/12/1984	Thanh Hóa	Nam Giang, Thọ Xuân, Thanh Hóa	CTB	5,0	75,0	80,0
15	Vũ Thị Hồng Thảo		26/8/1986	Nam Định	Yên Dương, Ý Yên, Nam Định			86,0	86,0
16	Nguyễn Sơn Tùng	26/12/1994		Hải Dương	Quảng Hà, Hải Hà, Quảng Ninh			25,0	25,0
17	Nguyễn Hữu Vân	21/10/1980		Hà Nội	Dương Liễu, Hoài Đức, Hà Nội			86,5	86,5
VIII. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ									
1	Nguyễn Công Anh	27/5/1994		Hà Tây	Kim Chung, Hoài Đức, Hà Nội			61,0	61,0
2	Nguyễn Trung Dũng	04/12/1980		Hà Nội	Đan Phượng, Hà Nội			54,0	54,0
3	Nguyễn Hải Đăng	20/12/1991		Hà Tĩnh	Quang Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh			69,5	69,5
4	Hoàng Quốc Huy	31/01/1994		Tuyên Quang	Yên Nguyên, Chiêm Hóa, T. Quang	DTTS	5,0	34,0	39,0
5	Nguyễn Hữu Long	11/11/1993		Hà Tây	Hồng Hà, Đan Phượng, Hà Nội			54,0	54,0

Handwritten signature

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỔNG CỤC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI



PHỤ LỤC 02

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN VIÊN CHỨC ĐỢT I NĂM 2019

(Kèm theo Thông báo số 33 /TB-PC/T ngày 10 tháng 6 năm 2019)

TT	Họ và tên	Ngày sinh		Nơi sinh	Nguyên quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nam	Nữ				
I. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: ĐÀO TẠO, TRUYỀN THÔNG							
1	Phạm Kim Dung		22/7/1994	Ninh Bình	Gia Tân, Gia Viễn, Ninh Bình		
3	Lê Thị Lệ Hiền		30/11/1987	Thanh Hóa	Vĩnh Hùng, Vĩnh Lộc, Thanh Hóa		
5	Nguyễn Xuân Lưu	19/08/1994		Hà Nội	Hồng Hà, Đan Phượng, Hà Nội,		
6	Nguyễn Văn Phú	29/7/1993		Nam Định	Tân Thành, Vụ Bản, Nam Định	Con TB	
7	Đào Thị Phương Thảo		20/11/1980	Hà Nội	Cự Khê, Thanh Oai, Hà Nội		
9	Vũ Trường Xuân	04/4/1995		Hà Nội	Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội		
II. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: HÀNH CHÍNH, QUẢN TRỊ							
1	Nguyễn Thị Nga		07/6/1985	Hải Dương	Hồng Phong, Nam Sách, Hải Dương		
III. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: KẾ HOẠCH							
1	Đặng Thị Thùy Dương		05/5/1987	Nam Định	Xuân Hồng, Xuân Trường, Nam Định		
2	Phạm Đăng Quân	26/10/1983		Hà Nội	Khánh Nhạc, Yên Khánh, Ninh Bình	Con TB	
3	Nguyễn Hoàng Tùng	17/7/1995		Hà Nội	Hưng Yên		
IV. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: KẾ TOÁN							
2	Nguyễn Thị Trà Giang		10/9/1982	Hà Nội	Cẩm Phúc, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh		
3	Nguyễn Minh Nhật		20/02/1989	Hà Giang	Phú Lộc, Thừa Thiên Huế		
V. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: QUẢN LÝ DỮ LIỆU							
1	Trần Quang Đại		13/12/1994	Hải Phòng	Hiệp An, Kinh Môn, Hải Dương		
2	Ngô Hữu Huy		17/3/1994	Hà Nội	Phú Cát, Quốc Oai, Hà Nội		

TT	Họ và tên	Ngày sinh		Nơi sinh	Nguyên quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nam	Nữ				
3	Dương Mạnh Hùng	17/2/1994		Quảng Ninh	TP Hạ Long, Quảng Ninh		
4	Nguyễn Tất Long	12/5/1996		Hà Nội	Bột Xuyên, Mỹ Đức, Hà Nội		

VII. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: TƯ VẤN CHÍNH SÁCH

1	Nguyễn Khánh Linh		21/11/1995	Hà Nội	Nam Định		
2	Ngô Minh Tú	26/10/1993		Bắc Ninh	Mão Điền, Thuận Thành, Bắc Ninh		
3	Mai Thị Yên		21/10/1980	Ninh Bình	Khánh Hội, Yên Khánh, Ninh Bình		

VIII. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG PCTT

1	Nguyễn Tuấn Anh	27/7/1981		Hải Dương	Phú Thái, Kim Thành, Hải Dương		
2	Phạm Thị Ngọc Anh		03/01/1978	Hà Nội	Chuyên Ngoại, Duy Tiên, Hà Nam		
5	Trần Viết Du	17/11/1985		Hải Phòng	Vĩnh Long, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Con TB	
6	Phạm Văn Điệp	30/11/1986		Thái Bình	Phương Công, Tiền Hải, Thái Bình		
7	Vũ Thị Hằng		23/6/1995	Hải Dương	Gia Hòa, Gia Lộc, Hải Dương		
8	Trần Đức Hưng	01/9/1989		Hải Dương	Quang Trung, K. Môn, Hải Dương		
9	Đỗ Thùy Linh		27/6/1992	Hà Nam	Hưng Công, Bình Lục, Hà Nam		
11	Mai Thị Thanh Nga		27/02/1983	Thanh Hóa	Xuân Tân, Thọ Xuân, Thanh Hóa		
12	Phạm Thị Nhung		21/10/1984	Thái Bình	Thái Hòa, Thái Thụy, Thái Bình		
13	Trần Thị Thanh		23/01/1995	Hải Phòng	Vĩnh Long, Vĩnh Bảo, Hải Phòng		
14	Lê Thị Thảo		04/12/1984	Thanh Hóa	Nam Giang, Thọ Xuân, Thanh Hóa	Con TB	
15	Vũ Thị Hồng Thảo		26/8/1986	Nam Định	Yên Dương, Ý Yên, Nam Định		
17	Nguyễn Hữu Văn	21/10/1980		Hà Nội	Dương Liễu, Hoài Đức, Hà Nội		

VIII. VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ

1	Nguyễn Công Anh	27/5/1994		Hà Tây	Kim Chung, Hoài Đức, Hà Nội		
2	Nguyễn Trung Dũng	04/12/1980		Hà Nội	Đan Phượng, Hà Nội		
3	Nguyễn Hải Đăng	20/12/1991		Hà Tĩnh	Quang Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh		
5	Nguyễn Hữu Long	11/11/1993		Hà Tây	Hồng Hà, Đan Phượng, Hà Nội		

